

## THÊM MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ NHỮNG HOẠT ĐỘNG YÊU NƯỚC CỦA PHÓ BẢNG NGUYỄN SINH SẮC ĐẦU THẾ KỶ XX

TRẦN HỮU THẮNG

*Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh  
tranhuuthang@iuh.edu.vn*

**Tóm tắt.** Nguyễn Sinh Sắc là một nhà trí thức lớn vào đầu thế kỷ XX, mong muốn của ông là được đem trí tuệ và tài năng của mình để đóng góp cho dân tộc. Trong bối cảnh, xã hội Việt Nam đang trầm trọng tìm phương hướng để giải phóng dân tộc thì cụ phải từ bỏ quan trường, đi vào Nam sống ẩn dật để tìm con đường phù hợp nhất cho việc truyền bá tư tưởng yêu nước. Khác với nhiều trí thức cùng thời, Nguyễn Sinh Sắc đi lên từ lớp nông dân nghèo khổ, đã bền chí, phấn đấu khổ học quyết vươn tới đỉnh cao của tri thức. Khi đỗ đạt cao, Nguyễn Sinh Sắc không hề quay lưng với người nghèo khổ, ngược lại sống hòa mình, hết lòng yêu nước, thương dân, sống thanh cao, chịu đựng nhiều nỗi đau truân chuyên. Trên cơ sở đối sánh các nguồn tư liệu, tác giả mạnh dạn đưa thêm một số ý kiến về hoạt động truyền bá tư tưởng yêu nước, khát vọng giành lại độc lập tự chủ dân tộc cho các tầng lớp nhân dân ở một số địa phương thuộc vùng đất Nam Kỳ của Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (1862 -1929), trong khoảng thời gian từ năm 1911 đến năm 1929. Tác giả hy vọng, kết quả đạt được từ bài viết sẽ góp phần vào việc tìm hiểu, nghiên cứu về cuộc đời, sự nghiệp của Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc.

**Từ khóa.** Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, Nguyễn Sinh Sắc với Phật giáo, chân hưng Phật giáo.

### FURTHER UNDERSTANDING ABOUT NGUYEN SINH SAC'S PATRIOTIC ACTIVITIES IN THE EARLY TWENTIETH CENTURY

**Abstract.** Nguyen Sinh Sac was a great intellectual in the early twentieth century, his wish was to dedicate his wisdom and talent to the nation. In the context of Vietnamese society struggling to find a way to free the nation, he had to give up his official position and live in the South to live in seclusion to find the most suitable way to spread patriotic ideology. Unlike many intellectuals of the time, Nguyen Sinh Sac rose from the poor peasant class, persevered, studied hard and reached the pinnacle of knowledge. When he passed high, Nguyen Sinh Sac did not turn his back on the poor people, on the contrary, lived in harmony, wholeheartedly patriotic, loved the people, lived a noble life, endured much pain and hardship. On the basis of comparing the sources, the author boldly raised some opinions on the activities of spreading patriotic ideology, the aspiration to regain national independence, the right to self-determination for all classes of people in a particular region the number of localities in the land of Cochinchina of Nguyen Sinh Sac (1862-1929), period 1911-1929. The author hopes that the results obtained from the article will contribute to the study and study of the life and career of Nguyen Sinh Sac.

**Key word.** Nguyen Sinh Sac, Nguyen Sinh Sac with Buddhism, revived Buddhism.

#### 1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghiên cứu, nhận định về cuộc đời và sự nghiệp của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, nhất là những hoạt động truyền bá chủ nghĩa yêu nước theo một phong cách riêng của ông rất cần được sự quan tâm của nhiều học giả, các nhà khoa học chuyên ngành và nhiều lĩnh vực liên quan khác. Chính vì thế, ngày nay đã có nhiều Hội thảo khoa học ở nhiều cấp độ khác nhau, nhiều bài nghiên cứu theo hướng điển đã có nội dung chất lượng đáng ghi nhận và cần thiết được nhân rộng. Vấn đề nghiên cứu giai đoạn sau khi cụ Sắc từ giã chôn quan trường vốn không phù hợp với bản tính của mình trong một thời cuộc nước nhà bị nô lệ dưới chế độ thực dân Pháp, cùng đó là các cách thức làm sao đưa quan điểm yêu nước đến với nhân dân càng cần thiết nhằm làm sáng tỏ tư tưởng yêu nước thương dân của một đại trí thức khoa bảng. Bằng quyết định đi vào phương Nam sống ẩn dật nhưng thật sự cụ Nguyễn Sinh Sắc đang âm thầm theo dõi, hỗ trợ từng bước đi người con trai Nguyễn Tất Thành đang nỗ lực tìm tòi con đường cứu nước. Bên cạnh đó, cụ Sắc mong muốn đóng góp phần nhỏ sức của mình vào hoạt động khơi dậy tinh thần yêu nước ở Nam Bộ, bởi lẽ đó, cụ Sắc đã chọn một lối đi khác với nhiều chí sĩ yêu nước cùng thời. Vùng Nam Bộ là nơi không phải

quê hương cụ SẮC sinh ra và trưởng thành, phải nói rằng đây là vùng đất rất xa lạ, nơi ông không có nhà cửa, hầu như không có người thân hay bạn bè. Tuy nhiên, là một trí thức, có lối sống thanh cao, yêu nước và thương dân, vì thế, ông mau chóng hòa nhập với đất và con người ở đây. Để không nguy hiểm đến bản thân và liên lụy nhiều người khác, con đường truyền bá tư tưởng yêu nước của cụ SẮC là cân trọng, không trực tiếp tham gia các hoạt động có tính chất bạo động, ngược lại, các hoạt động tuyên bá tư tưởng yêu nước đó rất âm thầm, lặng lẽ với những hành động ôn hòa như tham gia nghiên cứu Phật học, làm thầy thuốc trị bệnh cho dân, làm thầy giáo dạy chữ cho nhiều tầng lớp tầng ni, phật tử, dân nghèo... Ngoài ra, còn nhiều yếu tố khác cần phải nghiên cứu rõ về cụ Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC như nội dung tư tưởng yêu nước và những đóng góp của ông với cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XX.

## **2 NGUYỄN SINH SẮC – VỊ ĐẠI KHOA BẢNG GỐC NGHỆ AN ĐẦU TIÊN ĐẾN SINH SỐNG, HOẠT ĐỘNG YÊU NƯỚC Ở VÙNG ĐẤT CAO LÃNH**

Nguyễn Sinh SẮC còn có tên gọi khác là Nguyễn Sinh Huy hay nhân dân thường gọi với tên trù mên: cụ SẮC, Cụ Phó bảng. Ông sinh năm Nhâm Tuất (1862) tại làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Cha là Nguyễn Sinh Nhậm, mẹ là Hà Thị Hy. Năm ông lên ba tuổi thì mồ côi cha, bốn tuổi mẹ lại qua đời. Khi Nguyễn Sinh SẮC lên 16 tuổi thì được nhà nho Hoàng Xuân Đường ở làng Hoàng Trù nhận về nuôi và cho theo nghiệp bút nghiên. Với tư chất thông minh lại ham học nên ông đã trở thành học trò giỏi có tiếng trong vùng. Đến năm 1883, ông được nhà nho Hoàng Xuân Đường gả cô con gái lớn là Hoàng Thị Loan làm vợ. Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC và bà Hoàng Thị Loan có 4 người con, đó là: Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Sinh Khiêm, Nguyễn Sinh Cung (sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh) và Nguyễn Sinh Nhuận.

Sau nhiều năm dùi mài kinh sử, năm Giáp Ngọ (1894), cụ SẮC đỗ Cử nhân tại trường thi hương Nghệ An. Năm Tân Sửu (1901), cụ SẮC đỗ Phó bảng. Sau khi đỗ Phó bảng, cụ SẮC được triều đình Huế bổ dụng làm quan nhưng ông viện lý do bị bệnh và để tang vợ để từ chối. Đây là khoảng thời gian Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC ở nhà dạy học, đàm đạo thể sự với nhiều sĩ phu yêu nước ở hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh như: Phan Bội Châu, Đặng Nguyên Cẩn, Đặng Thái Thân, Đặng Thúc Hứa, Ngô Đức Kế,... Tư tưởng yêu nước, thương dân, khát vọng cứu nước, cứu dân lớn dần trong tâm trí của Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC. Nhưng vấn đề đặt ra là: cứu nước, cứu dân theo con đường nào và bằng cách nào?

Phan Bội Châu (1867 -1940), trước sau chủ trương con đường bạo động để cứu nước, cứu dân. Ông vào Nam ra Bắc, tìm người cùng chí hướng, sang Trung Quốc, Nhật Bản rồi về nước khởi xướng phong trào Đông Du (1905 -1908). Phó bảng Đặng Nguyên Cẩn (1867 -1923) vừa tích cực ủng hộ phong trào Đông Du của Phan Bội Châu, vừa tích cực ủng hộ công cuộc Duy Tân do chí sĩ Phan Châu Trinh khởi xướng, và có công lớn trong việc thành lập, duy trì hoạt động của *Triều Dương thương* (do Ngô Đức Kế và Lê Văn Huân thành lập năm 1907) quán tại thành phố Vinh. Tú tài Đặng Thúc Hứa (1870 -1931) - em ruột Phó bảng Đặng Nguyên Cẩn lại cùng các đồng chí mở đường đi sang Phi Chật, U Đon (Thái Lan) lập Trại Cày làm nơi tập hợp rèn luyện tư tưởng yêu nước cho các thanh niên Việt Nam như: Phạm Hồng Thái, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lý Tự Trọng,... Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC tích cực vận động thanh niên, các gia đình có truyền thống yêu nước trong vùng hưởng ứng, ủng hộ các xu hướng nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Đặng Nguyên Cẩn, Đặng Thúc Hứa,... khởi xướng. Những ngày tháng dạy học ở quê hương, Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC đã góp phần thiết thực cùng các chí sĩ Nghệ An – Hà Tĩnh thổi bùng ngọn lửa yêu nước, thức tỉnh khát vọng độc lập, tự chủ của các tầng lớp nhân dân.

Tháng 5/1906, triều đình Huế bổ nhiệm Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC làm Thừa biện Bộ lễ (phụ trách và trông coi việc bình văn, bình thơ, mỗi tháng 2 kỳ, tổ chức ở Giảng đường Di Luân, trường Quốc Tử Giám [1]. Nguyễn Sinh SẮC vào Huế làm quan, nhưng cơ duyên của ông với con đường quan trường sớm chấm dứt bởi nhiều nguyên nhân khác nhau. Tháng 3/1909, triều đình Huế bổ ông đi làm Tri huyện Bình Khê (xã Tây Giang, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định) [2]. Trong một lần truyền đánh đòn những người chống việc nộp thuế và sau này có một trong số họ qua đời (vụ án cường hào Tạ Đức Quang), ông bị kiện lên triều đình, vụ việc sau đó đến tai nhà vua Duy Tân. Tháng 5/1910, ông bị triệu hồi về triều đình để chịu hình phạt giáng xuống 4 cấp và tiếp tục làm quan [3]. Tuy nhiên quá chán cảnh quan trường, đặc biệt là thất vọng trước sự bất lực của triều đình Huế, cụ Phó bảng đã bỏ chức - từ quan chọn cho mình một hướng đi khác.

Năm 1911, cụ Nguyễn Sinh SẮC xuống cảng Đà Nẵng để vào Sài Gòn. Tại Sài Gòn, cụ SẮC sinh sống bằng nghề bắt mạch, kê đơn. Trong thời gian ở Sài Gòn cụ SẮC bí mật gặp gỡ nhiều chí sĩ yêu nước, trong đó có cuộc gặp gỡ với Phan Châu Trinh tại Mỹ Tho (khoảng tháng 3/1911) [12]. Trong khoảng thời gian từ 1912

- 1927, mặc dù bị mật thám Pháp tại Nam Kỳ theo dõi chặt chẽ nhưng cụ Phó Bảng vẫn đi tiếp xúc với nhiều trí thức, cao tăng, phật tử và đồng bào yêu nước ở nhiều tỉnh như Thủ Dầu Một, Lộc Ninh, Phan Thiết, Bến Tre, Mỹ Tho, An Giang, Sa Đéc, Cao Lãnh và đi đến cả Phnompenh (Campuchia) để khơi dậy tinh thần yêu nước thông qua phong trào *Chấn hưng Phật giáo* ở Nam Kỳ.

Tháng 4/1928, cụ SẮC về Cao Lãnh tiếp tục với nghề xem mạch, kê đơn, bốc thuốc, chữa bệnh cứu người. Cụ còn mở lớp dạy chữ cho con em những người dân lao động quanh vùng. Tại Cao Lãnh, Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC tiếp tục cùng những người yêu nước luận bàn việc cứu nước, cứu dân thoát khỏi vòng nô lệ. Tháng 11/1929, do bệnh nặng nên cụ SẮC đã qua đời, thọ 67 tuổi. Để tỏ lòng thương tiếc và ghi công một chí sĩ yêu nước, có nhiều đóng góp lặng thầm trong phong trào truyền bá tư tưởng yêu nước, cũng như tưởng nhớ đức độ của người thầy thuốc – thầy giáo, nhân dân Cao Lãnh đã lập bàn thờ, lo hương khói, cất giữ các kỷ vật và bảo vệ, chăm sóc phần mộ của cụ Nguyễn Sinh SẮC.

Rõ ràng, Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC sinh ra và lớn lên ở vùng đất Nghệ An giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, nhưng lại dành phần lớn cuộc đời mình để góp phần cùng các trí thức, Tăng ni, Phật tử, ... khơi dậy ngọn lửa yêu nước và khát vọng giành lại độc lập tự chủ cho mọi tầng lớp nhân dân ở vùng đất Nam Kỳ lục tỉnh. Sự ngưỡng vọng của nhân dân Cao Lãnh, rộng hơn là cả vùng Tháp Mười đối với Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC lúc cụ còn sống cũng như khi cụ về với tổ tiên chính là hiện thực lịch sử sinh động minh chứng cho những nỗ lực không biết mệt mỏi của ông trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XX.

### 3 PHẬT GIÁO TRỞ THÀNH CON ĐƯỜNG TRUYỀN BÁ TƯ TƯỞNG YÊU NƯỚC CỦA NGUYỄN SINH SẮC

Trong một số công trình nghiên cứu về cuộc đời và sự nghiệp của Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC (1862 -1929), một số nhà nghiên cứu đã đề cập đến vấn đề: Từ khi vào Sài Gòn đến cuối đời (1911 - 1929), Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC đã tiếp xúc với nhiều bậc cao tăng ở Nam Kỳ lục tỉnh, tích cực tham gia vào phong trào *Chấn hưng Phật giáo* ở Nam Kỳ, dựa vào một số ngôi chùa để hoạt động nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước, truyền thống đại đoàn kết cho tăng ni, Phật tử và mọi tầng lớp nhân dân.

Chẳng hạn: Thời gian đầu mới đến Sài Gòn, cụ Nguyễn Sinh SẮC thường ra đường Espagne (nay là đường Lê Thánh Tôn) xem mạch, bốc thuốc, tối về chùa Linh Sơn cùng giáo thọ Thiện Chiêu đàm đạo Phật học [8]. Như vậy, thời gian đầu vào Sài Gòn, có thể chùa Linh Sơn đã trở thành nơi kết nối nhiều mối quan hệ giữa cụ SẮC với các nhà Nho yêu nước từ Trung Kỳ, cũng như Nam Kỳ. Thực tế trong những ngày tháng sống và hoạt động ở chùa Linh Sơn đã thúc đẩy Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC lựa chọn phương thức dựa vào và thông qua các hoạt động được tổ chức tại một số ngôi chùa để thực hiện quyết tâm truyền bá tâm nguyện đoàn kết, khơi dậy tinh thần yêu nước cho đông đảo tăng ni, phật tử và nhân dân ở Nam Kỳ lục tỉnh.

Vào năm 1917, cụ SẮC đã có thời gian sống, hoạt động trong chùa Sắc Tứ Từ Ân (chùa hiện nay ở quận 6, TP. HCM). Những năm 1923- 1926, cụ SẮC từng đến chùa Hội Khánh (Thủ Dầu Một - Bình Dương ngày nay), tích cực tham gia phong trào *Chấn hưng Phật giáo ở Nam Kỳ*. Sau nhiều năm nghiên cứu, hoạt động trong phong trào *Chấn hưng Phật giáo*, Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC góp phần cùng các vị bậc cao tăng ở nhiều tỉnh Nam Kỳ khơi dậy tinh thần đại đoàn kết và truyền thống yêu nước cho tăng ni, phật tử và các tầng lớp nhân dân. Không dừng lại ở mối liên lạc mật thiết với các bậc cao tăng ở trong nước, cụ SẮC còn bí mật đi qua cả Phnompenh. Trong đó, chuyến đi đầu tiên của ông là vào năm 1914 (đến năm 1917 mới về lại Nam Kỳ) sang Phnompenh cùng với Lương Ngọc Quyến để thăm cụ Lương Văn Can (Lương Ngọc Quyến là con trai thứ của cụ Lương Văn Can). Thời gian cụ SẮC lưu tại đây thường ở trong chùa Sùng Phước (Châu Hộ), chùa này do hòa thượng Hồng Đại Bửu Phước trước đây ở Huế chủ trì. Sau đó năm 1922, cụ SẮC tiếp tục trở lại chùa Sùng Phước một lần nữa để nhận *Chứng chỉ quy y* do chùa Sùng Phước sắc phong nhưng thực chất đây là tờ giấy thông hành để cụ SẮC thuận tiện đi đến nhiều chùa Việt kiều trên đất Campuchia và các chùa trong nước [8].

Sau một thời gian ngắn sống và hoạt động trong các chùa ở Sài Gòn, chùa Hội Khánh (Thủ Dầu Một), Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC bí mật đến sinh sống, hoạt động tại vùng đất Bến Tre (cuối năm 1926). Tại Bến Tre vào năm 1927, cụ Phó bảng đã ghé thăm chùa Tiên Linh. Cuộc gặp gỡ này đã được khắc trên tấm bia trong chùa (hiện nay do Bảo tàng tỉnh Bến Tre lưu giữ) “*Nơi đây vào năm 1927, cụ Phó bảng Nguyễn Sinh SẮC, thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gặp sư cụ Lê Khánh Hòa để đàm đạo và mở lớp dạy Phật tử, hốt thuốc giúp đồng bào nghèo*”. Cơ duyên đưa đến cuộc hội ngộ lịch sử này là trước đó vào năm 1917, tổ Khánh Hòa có mở trường hương vừa dạy kinh vừa dạy chữ Hán cho Tăng Ni và Phật tử tại chùa. Năm 1920, Tổ

su có tiếp đón một vị khách ngoài Bắc vào đi cùng với ông Vũ Hoàn. Tăng chúng trong chùa không biết vị khách đó là ai, nhưng được ngài Khánh Hòa tiếp đãi rất trọng thị, sau này mới biết đó là cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc [9].

Từ một trí thức Nho học đồ đại khoa, nhưng trong tình thế luôn bị mật thám theo dõi, giám sát chặt chẽ, cụ Nguyễn Sinh Sắc đã tìm đến với Phật giáo cùng các bậc cao tăng ở Sài Gòn, Thủ Dầu Một, Bến Tre, An Giang, Cao Lãnh,... thông qua các hoạt động của Phật giáo để khơi dậy truyền thống yêu nước, tinh thần đại đoàn kết, khát vọng giải phóng dân tộc cho mọi tầng lớp nhân dân. Phương thức hoạt động cứu nước của Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc có những điểm khác biệt so với một số trí thức Nho học đương thời, nhất là tầng lớp trí thức Nho học ở Nghệ - Tĩnh, mà theo chúng tôi, mọi nghiên cứu chỉ mới bắt đầu.

#### **4 THÔNG QUA CON ĐƯỜNG DẠY HỌC, BỐC THUỐC NGUYỄN SINH SẮC GÓP PHẦN KHƠI DẬY TINH THẦN YÊU NƯỚC, KHÁT VỌNG GIÀNH LẠI ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ CHO DÂN TỘC**

Trong suốt cuộc đời, Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc từng dạy học tại Nam Đàn, Nghệ An, ở kinh thành Huế, Sài Gòn, Cao Lãnh,... Điểm khác biệt so với các lớp học mà cụ Sắc từng giảng dạy ở quê hương hay tại kinh thành Huế là: học trò tại những lớp học ở Sài Gòn, Thủ Dầu Một, Cao Lãnh,... chủ yếu là các tăng ni, phật tử, con em các gia đình nghèo túng không có tiền để đi học. Lớp học thường gắn liền với các ngôi chùa nổi tiếng nơi ông từng sinh sống, hoạt động như chùa Linh Sơn, chùa Tiên Linh, chùa Khánh Hội, chùa Sắc Tứ Từ Ân,... Học trò theo thầy Sắc học chữ không phải để đi thi hay *vinh thân phì gia* mà để biết đọc, biết viết, từng bước hiểu về nhân tình thế thái, trách nhiệm, nghĩa vụ với bản thân, gia đình, dòng họ, làng xã, thôn ấp và rộng hơn là với nước, với dân.

Nội dung giảng dạy là chữ Hán, giáo lý nhà Phật và lồng ghép vào đó là tư tưởng yêu quê hương, yêu dân tộc, căm ghét chính quyền thực dân. Từ các lớp học này góp phần rất lớn vào phong trào ham học, nghiên cứu Phật pháp trong giới tu hành. Hơn thế, giới tu hành càng hiểu và có trách nhiệm giữa đạo với đời, cao hơn đó là có trách nhiệm đối với công cuộc giải phóng dân tộc (nội dung chủ yếu của cuộc chấn hưng Phật giáo thời kỳ này là tu theo Phật không có nghĩa xuất thế chỉ ôm kinh kệ chuông mõ; mà phải nhập thế thực hiện thuyết từ bi cứu khổ chúng sanh của đức Phật, nghĩa là phải tham gia vào công cuộc vận động giải thoát dân khỏi ách thống trị ngoại bang) [6]. Dạy học thực sự trở thành phương thức để Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc gửi gắm đến các thế hệ học trò tư tưởng yêu nước, thương dân, trách nhiệm của từng cá nhân đối với quê hương, đất nước.

Nhiều tài liệu khẳng định từ năm 1911 đến năm 1929, ngoài dạy học Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc còn lấy việc xem mạch, kê đơn, bốc thuốc làm hoạt động chính ở hầu hết những nơi ông từng đặt chân đến để giúp dân, giúp đời, nhất là những năm tháng ông sống, hoạt động ở Bến Tre, Cao Lãnh. Cũng chưa có tài liệu nào thống kê một cách chính xác về số bệnh nhân được chính tay Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc bắt mạch, kê đơn, bốc thuốc,... suốt từ năm 1911 đến năm 1929, nhưng theo ý chủ quan của chúng tôi, số lượng đó không phải là nhỏ [10]. Trong đó một tư liệu đáng tin cậy ghi lại hoạt động khám bệnh, kê toa, bốc thuốc của cụ Sắc với người dân nghèo là tấm bia dựng ở chùa Tiên Linh – hiện nay bia được lưu giữ tại Bảo tàng tỉnh Bến Tre. Với tư cách là một thầy thuốc, Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc không chỉ chữa bệnh cho nhiều người mà còn góp phần liên kết họ lại trên tinh thần Từ - Bi - Hi - Xá của Phật giáo. Từ đó, khơi dậy truyền thống yêu nước và khát vọng giành lại độc lập tự do cho dân tộc.

Tóm lại, trên cả hai phương diện: thầy giáo, thầy thuốc Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã thực sự góp phần tích cực vào việc khơi dậy truyền thống đoàn kết, tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm với quê hương, đất nước cho nhiều tầng lớp nhân dân ở những vùng đất mà ông từng sinh sống, hoạt động. Những đóng góp lặng thầm của ông rất đáng để các thế hệ tiếp nối suy ngẫm, trân trọng, tự hào và biết ơn.

#### **5 MỘT VÀI NHẬN XÉT**

*Thứ nhất*, Sinh ra và lớn lên ở một vùng quê giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc sớm có tinh thần yêu nước, thương dân. Ngay từ khi cáo quan về quê dạy học, Ông đã tham gia ủng hộ các phong trào yêu nước đang diễn ra tại Nghệ Tĩnh. Rời chốn quan trường, Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã dấn thân vào những hoạt động yêu nước, nhưng với những nét riêng so với tầng lớp trí thức Nho học cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Thông qua phong trào *Chấn hưng Phật giáo ở Nam Kỳ*, cùng đó là các hoạt động giao lưu, kết nối nhiều nhân vật, nhiều tổ chức yêu nước khác, cụ Sắc đã khơi dậy được tinh thần yêu nước của giới tăng ni, phật tử, cao tăng, cho đến chí sĩ yêu nước trước đây bị tù đầy, phiêu bạt nhiều

nơi, giới giáo chức và nhiều người có chức sắc ở địa phương như Hòa thượng Khánh Hòa, Lê Chánh Đáng, Phạm Hữu Lầu, Lương Ngọc Can, hương chủ Nguyễn Văn Sinh, cử nhân Võ Hoàn, Năm Giáo.... Từ khi có sự xuất hiện của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc thì hoạt động yêu nước của giới trí thức, đặc biệt là các tỉnh miền Tây Nam Kỳ ngày càng phát triển, tinh thần chống Pháp lên cao do ảnh hưởng con đường cách mạng vô sản của Nguyễn Ái Quốc đang ở Quảng Châu.

*Thứ hai*, thông qua các hoạt động yêu nước của mình, Nguyễn Sinh Sắc đã góp phần to lớn cho sự nảy sinh phong trào giải phóng dân tộc theo xu thế vô sản ở vùng đất Nam Kỳ. Những hoạt động âm thầm, kiên trì của cụ Nguyễn Sinh Sắc trong các tổ chức yêu nước đã dần dần vực dậy khí thế cách mạng ở các tỉnh Tây Nam Kỳ, tiêu biểu nhất là ở Tân Châu, Cao Lãnh và Bến Tre, trong đó Cao Lãnh được mật thám Pháp đánh giá có khí thế rất mạnh, vì thế, Thống đốc Nam Kỳ đã gửi thư mật yêu cầu cơ quan an ninh địa phương cần thiết phải theo dõi chặt, đó là “*ở làng Hoà An có một nhóm chống Pháp trung thành với Nguyễn Ái Quốc và có mối liên lạc với Đảng đỏ ở Quảng Châu. Tôi yêu cầu Ủy viện đặc nhiệm chỉ huy các đội lưu động theo dõi chặt chẽ bố đê của Nguyễn Ái Quốc cùng với những người hay lui tới để giúp ông ta*” [11]. Như vậy, nội dung công văn mật của Thống đốc Nam Kỳ đã khẳng định cụ Sắc có vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức, tuyên truyền tư tưởng yêu nước, đồng thời làn sóng yêu nước, chống thực Pháp đang ngầm ngầm trong nhân dân chờ ngày dâng cao. Trước đó, tuy thời gian lưu lại Bến Tre không lâu nhưng cụ Sắc đã kết nối được với nhiều nhân vật yêu nước ở đây, để rồi từ đây khơi dậy ngọn lửa cách mạng mãnh liệt cho nhiều thanh niên tiên bộ tại Bến Tre, tiêu biểu trong số đó là Trần Văn An - người sau này trở thành Bí thư chi bộ Tân Xuân (1930). Cũng thông qua hoạt động giao du, kết nối các nhân sĩ yêu nước của cụ Sắc, trước hết là đồng viên tinh thần, chia sẻ, cảm thông nhau, sau đó, việc trao đổi tâm tư của các vị góp phần làm cho lớp trẻ ý thức con đường cách mạng nào phải lựa chọn để đi. Trong đó đáng lưu ý, Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc và các nhà yêu nước ở Nam Kỳ tích cực góp phần làm cho lớp thanh niên yêu nước biết tên tuổi rồi đi theo con đường cách mạng vô sản của Nguyễn Ái Quốc [7].

*Thứ ba*, Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã góp phần phát huy tinh thần yêu nước trong Phật giáo, đạo phải gắn với đời. Qua việc tích cực tham gia phong trào chấn hưng Phật giáo ở Nam Kỳ đầu thế kỉ XX, cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đích thực là một tín đồ Phật giáo, một nhà Phật học uyên thâm. Không những thế, cụ Sắc còn được các vị nhân sĩ, trí thức Phật giáo đương thời kính trọng về đức hạnh và trí tuệ.

Quan điểm của cụ Nguyễn Sinh Sắc đối với phong trào chấn hưng Phật giáo rất rõ ràng, đó là phải vận động đồng bào chống ngoại xâm. Để thực hiện được tư tưởng này cụ đã đi khắp các tỉnh Nam Kỳ kêu gọi tinh thần yêu nước của nhân dân. Việc cụ Phó bảng hừng khởi tham gia vào phong trào chấn hưng Phật giáo bởi vì theo cụ nên dùng đạo Phật để vận động cứu nước, cần có sự hô hào đồng bào tham gia chống giặc cứu nước một cách công khai trong các buổi thuyết giảng của Phật giáo đối với chúng sinh. Cùng đó là cần thiết dùng chùa chiền làm nơi tụ họp đi lại của các nhà yêu nước. Như vậy, quan điểm nhập thế của cụ Sắc rất được đề cao bằng những hành động cụ thể và thiết thực, đó là đạo phải gắn với đời, đạo phải thấu hiểu được nỗi khổ của dân chúng, nhận biết được sự khát vọng của quốc gia dân tộc không ngoài gì hơn là độc lập, tự do và phồn thịnh.

*Thứ tư*, yêu nước - thương dân là tư tưởng nổi bật được thể hiện trong suốt cuộc đời của Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc.

Đầu tiên, có thể thấy rõ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc rất căm thù chủ nghĩa thực dân với bản chất tham lam, chính sách cai trị bóc lột tàn nhẫn. Tiếp đó cụ căm ghét bọn quan lại cai trị, hoạnh hợ, đè nén dân nghèo, đặc biệt là *bất hợp tác với triều đình nhà Nguyễn* đã thổi nát, rệu rã đang làm chỗ dựa cho thực dân Pháp cai trị nhân dân ta. Cụ Nguyễn Sinh Sắc luôn có tư tưởng và hành động bảo vệ, bênh vực, dung tha cho người dân nghèo. Cuộc đời làm quan của cụ đã chứng minh rõ cho điều đó. Năm 1914, cụ Sắc làm cai phu ở đồn điền cao su Lộc Ninh, do phải trực tiếp chứng kiến cảnh bọn chủ đồn điền bóc lột sức lao động của dân phu và bọn cai phu đánh đập phu đồn điền để ăn tiền dứt lốt,... thực tế này đã làm cho cụ Sắc đau lòng, để rồi càng thấu hiểu và thương người lao động nghèo khổ hơn [5]. *Tư tưởng thương dân* có thể khẳng định đây là điểm nổi bật nhất của cụ Nguyễn Sinh Sắc và điều đó đã được thể hiện qua thực tế trong thời gian cụ sống ở Nam Kỳ. Chính sự xuất thân từ người nghèo khổ đi lên, có cuộc sống gần gũi và gắn bó với người dân, vì thế, tuy là địa vị làm quan nhưng cụ Sắc sống rất đôn hậu, giàu lòng nhân ái, quan tâm sâu sắc đến người lao động nghèo. Dù đi đâu, ở đâu và làm gì thì cụ Sắc cũng thăm hỏi hay bắt mạch, kê toa thuốc cho người ốm đau, số tiền mà cụ lấy từ người bệnh chỉ là tượng trưng thăm khám cho bệnh nhân. Chính những việc làm này, cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc không những là một trí thức yêu nước mà còn là

một thầy thuốc tận tụy, một người thầy giáo giàu lòng nhân ái, nhân văn, trở thành biểu tượng đẹp đẽ với nhân dân Nam Bộ ngày nay.

Ngoài ra, tư tưởng yêu nước của cụ Nguyễn Sinh Sắc còn là *biết hy sinh cái riêng của bản thân* để lo cho công việc chung, trên hết là cứu nước giải phóng dân tộc. Đây là tư tưởng rất cao đẹp của cụ Sắc không những trong suy nghĩ mà phải được thể hiện qua hành động. Đó là vào năm 1910, Nguyễn Tất Thành từ Huế đi vào phía Nam, khi đến Quy Nhơn đã ghé Bình Khê thăm cha. Tuy trong tâm rất mừng nhưng cụ Sắc đã dạy “*Nước mất không lo đi tìm, tìm cha phỏng có ích gì?*”. Chính lời khuyên dạy của cha càng làm thôi thúc tìm đường cứu nước và ảnh hưởng rất lớn đến nhân cách người con trai Nguyễn Tất Thành – sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Mặc dù, chịu ảnh hưởng lớn của tư tưởng Nho giáo, tuy nhiên trong tư duy của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc luôn *đặt niềm tin vào lớp người trẻ có tinh thần yêu nước*, khát khao giành độc lập, tự do cho dân tộc, cụ Sắc luôn bí mật, âm thầm lặng lẽ để hỗ trợ cho lớp trẻ đang tổ chức và chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc theo một hướng đi mới, một hướng đi hợp với xu thế của thời đại. Trong suốt thời gian ở Nam Kỳ cụ Sắc thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin về những bước đi trên con đường tìm chân lý giải phóng dân tộc của người thanh niên Nguyễn Tất Thành ở nước ngoài, hoặc cụ Sắc rất tin tưởng vào và đánh giá cao những thanh niên yêu nước còn rất trẻ ở Bến Tre như Trần Văn An, Huỳnh Khắc Mẫn, Trần Nguyên Phú, và ở Cao Lãnh đó là nhóm thanh niên Phạm Hữu Lầu, Lưu Kim Phong, Trần Văn Mãng, Nguyễn Như Ý, Lê Văn Lãng, Trần Thị Đây (ảnh hưởng phong trào Duy Tân) và bốn thanh niên yêu nước ở Cao Lãnh sớm ảnh hưởng chủ nghĩa Cộng sản do tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên từ Quảng Châu (Trung Quốc) truyền bá về [4].

Như vậy, tư tưởng yêu nước của cụ Nguyễn Sinh Sắc không thể hiện trực tiếp chủ yếu qua những tài liệu sách, báo để làm phương tiện cho hoạt động tuyên truyền mà các quan điểm yêu nước đó được thể hiện qua những hành động cụ thể, rất đời thường. Tuy nhiên, chính những hành động này đã có sức lan tỏa và ảnh hưởng lớn đối với làn sóng yêu nước của nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Nam Kỳ nói chung đầu thế kỉ XX.

Từ đây ta có thể khẳng định rằng, sự căm ghét chủ nghĩa thực dân cùng với chế độ cai trị tàn bạo, sự chán nản đối với chế độ phong kiến nhà Nguyễn thối nát, rệu rã, tấm lòng yêu thương, bao dung với người dân lao động, nhưng nổi bật lên trên hết là mong muốn đất nước được độc lập, tự chủ là những tư tưởng yêu nước nổi bật trong con người cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc. Những phẩm chất này đã được lan tỏa, ngấm sâu cùng với con người Nam Bộ, cùng với các phong trào cách mạng của dân tộc trong quá khứ và cả hiện tại.

Vậy, từ khi bước chân vào Sài Gòn cho đến những ngày cuối đời tại Cao Lãnh (1911 -1929), Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã dồn toàn bộ tâm huyết, tài trí của mình để góp phần vào sự nghiệp cách mạng chung của dân tộc. Con đường cụ Phó bảng đi đầy chông gai, thử thách và theo một cách riêng so với nhiều trí thức đương thời. Song, chính sự tôn vinh của đại bộ phận nhân dân Nam Kỳ lục tỉnh đặc biệt là nhân dân Cao Lãnh – Tháp Mười đã minh chứng đầy đủ cho những đóng góp to lớn của cụ Sắc đối với quê hương, đất nước trong suốt gần hai thập kỷ sinh sống, hoạt động đầu thế kỷ XX.

*Thứ năm, đông đảo các tầng lớp nhân dân ở Cao Lãnh – Sa Đéc và rộng hơn là cả vùng đồng Tháp Mười đã dành cho Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc sự tôn kính bởi chính những hoạt động cứu nước, cứu dân của Ông trong suốt những năm tháng hoạt động đầy gian khổ trên vùng đất Nam Kỳ lục tỉnh.*

Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đến với Cao Lãnh để thực hiện hoạt động truyền bá tư tưởng yêu nước cho tới cuối đời chắc rằng đã có sự chọn lựa rất chu đáo. Thông qua nguồn tư liệu nghiên cứu chúng tôi nhận định được các nguyên nhân như sau: *thứ nhất*, mật thám Pháp ngày càng xiết chặt mối quan hệ giữa cụ với các nhân vật yêu nước ở Nam Kỳ, đặc biệt là những ngôi chùa mà nơi cụ Sắc đã từng đến. Bằng các chuyến đi từ Sài Gòn đến Thủ Dầu Một, xuống Mỹ Tho, qua Bến Tre, rồi sang Phnom Penh, về An Giang, Cao Lãnh,... với chủ ý gặp gỡ, đàm đạo cùng các nhà sư yêu nước, hay cùng các chí sĩ yêu nước nổi tiếng ở Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ đã từng bị thực dân Pháp bí mật theo dõi hoặc bắt đi tù và đưa đi “*an trí*” ở Nam Kỳ như cụ Lương Văn Can, cụ Phan Chu Trinh.... Như vậy, nhiều nơi cụ Sắc đến và những người đã tiếp xúc về cơ bản mật thám Pháp đã nắm rõ, nếu tiếp tục liên lạc sẽ nguy hiểm đến bản thân và liên lụy đến tính mạng đối với người khác. Chính vì thế, cụ Sắc cần phải rất cẩn trọng; *thứ hai*, vùng đất Cao Lãnh – Sa Đéc là nơi sớm có phong trào yêu nước khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, nhân dân nơi đây đã tự nghĩa dưới cờ kháng chiến của Thiên Hộ Dương, Đốc Binh Kiều, Thống Linh, và nhiều nhà yêu nước khác trong phong

trào Đông Du, Duy Tân, tiêu biểu là Lê Văn Đáng, Nguyễn Văn Khỏe, Nguyễn Quang Diêu, Phạm Hữu Lầu... Trong đó có ông Lê Văn Đáng mặc dù bị mật thám Pháp theo dõi nhưng ngọn lửa đấu tranh chống Tây vẫn hung đúc trong tâm. Đây có thể coi là sự hòa hợp trong ý chí giữa ông Lê Văn Đáng với cụ Phó bảng; *thứ ba*, sau chuyến đi qua PhnomPenh để nhận thọ giáo quy y của Hòa thượng Hồng Đại Bửu Phước tại chùa Sùng Phước, trên đường về nước cụ Sắc qua biên giới Châu Đốc đã ở trong chùa, gặp gỡ và đàm đạo cùng các sư Chí Thành (chùa Phi Lai), sư Viên Minh [4] - hòa thượng Huỳnh Hồng Diệp (chùa Hòa Thạnh, Cây Mít), sư Đạt Điền (chùa Giồng Thành, Tân Châu), để từ đây có thể cụ Sắc đã tìm ra được nhiều con người, nhiều tổ chức yêu nước trong tương lai mà bản thân mình sẽ được an toàn hơn; *thứ tư*, nhiều nhà sư, các cá nhân ở An Giang, Cao Lãnh – Sa Đéc có tinh thần yêu nước, căm ghét thực dân Pháp, bắt hợp tác với chính quyền thực dân, tiêu biểu trong số đó là sư Huỳnh Hồng Diệp (Viên Minh). Tại chùa Hòa Thạnh là nơi gặp gỡ và đàm đạo của các nhà sư yêu nước cho nên ảnh hưởng rộng lớn với nhân dân trong vùng, vì thế, từ năm 1921 – 1923, trong nhiều lần đi từ Campuchia về để tránh sự theo dõi của mật thám Pháp cụ Sắc đã ở trong chùa. Ngoài ra, ở An Giang, Cao Lãnh – Sa Đéc có nhiều cơ sở yêu nước đáng tin cậy, cụ Nguyễn Sinh Sắc luôn được bảo vệ, trốn thoát trước sự vây bắt của mật thám Pháp như Nguyễn Văn Thiện, Lê Văn Mận, Quán Xô (Tân Châu). Thực tế trong thời gian cụ Sắc ở An Giang, Cao Lãnh - Sa Đéc và cả Vĩnh Long, cụ đã tập hợp được một nhóm những người cách mạng yêu nước hoạt động bí mật (Phạm Hữu Lầu, Lê Văn/Chánh Đáng, Hương chủ Sành, Hương trưởng Đê, Phó hương quản Đê, Nguyễn Văn Biên, Trần Kim Ngô,...), đang chờ tin tức từ nước Pháp dội về, đó là con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc, mà hơn ai hết đó là cụ Sắc đang mong mỏi từng ngày; *thứ năm*, Cao Lãnh ngoài là vùng đất có khí thế cách mạng cao, cùng đó nơi đây vốn từ lâu là tình cảm sâu đậm của người dân dành cho cụ Sắc, chính vì thế mà cuối cuộc đời cụ Nguyễn Sinh Sắc đã gửi thân mình tại đây trong nỗi thương tiếc và bao bọc của nhân dân.

Tại Cao Lãnh, cứ mỗi sáng cụ Phó bảng ra chợ Cao Lãnh đến hiệu thuốc Hàng An Đường xem mạch, kê toa thuốc. Qua thời gian ngắn, người bệnh tìm đến càng đông, việc xem mạch và ra đơn thuốc không chỉ dừng lại tại tiệm mà có lúc cụ Sắc vượt sông giữa đêm khuya, mưa to, gió lớn để cứu người nghèo bị bệnh tật. Tuy nhiên, cụ Sắc không đơn thuần là một nhà thuốc để cứu chữa thể xác của người dân mà hòa vào đó là thường nêu gương những người yêu nước nhằm chữa bệnh mất nước cho đồng bào, cùng đó là cụ đi thăm bạn hữu và đàm đạo việc cứu nước. Với lối sống thanh bạch, gần gũi, thân thiết của cụ Sắc đã có sức hấp dẫn với nhân dân, bởi lẽ đó, đã nhận được sự chở che không những của con người Cao Lãnh mà cả đất Tây Nam Kỳ vốn “*trọng nghĩa, khinh tài*”. Điều này càng thấy rõ hơn khi cụ Nguyễn Sinh Sắc đã qua đời, mặc dù thường xuyên bị chính quyền địa phương của thực dân Pháp có ý phá hoại nhưng nhân dân Cao Lãnh đã khôn khéo gìn giữ mộ phần và cả các kỷ vật của cụ Phó bảng đáng kính còn nguyên vẹn đến ngày nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bản tấu của Bộ Lại ngày 15 tháng 4 nhuận năm Thành Thái 18, 1906, TTLT QG I, Hà Nội.
- [2] Bản tấu của Bộ Lại ngày 11 tháng 4 năm Duy Tân 3, 1909, TT LT QG I, Hà Nội.
- [3] Bản tấu của Bộ Hình ngày 15 tháng 8 năm Duy Tân 4, 1910, TTLT QG I, Hà Nội.
- [4] Ban tuyên giáo tỉnh Bến Tre, 2020. *Kỷ yếu Hội thảo “Hoạt động và ảnh hưởng của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ở Bến Tre”*, NXB Công an Nhân dân, trang 150, trang 421.
- [5] Bùi Thị Thu Hà, chủ biên, 2009. *Kể chuyện cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc*, NXB Từ điển Bách Khoa, trang 106 – 107.
- [6] Nguyễn Đắc Hiền, 2008. *Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc*, Khu Di tích Nguyễn Sinh Sắc, Đồng Tháp, trang 133.
- [7] Nguyễn Hữu Hiếu, 2005. *Nguyễn Sinh Huy - Chân dung một nhà Nho*, Hội sử học Đồng Tháp, trang 170 - 171.
- [8] Nguyễn Hữu Hiếu, *Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc và sự Khánh Hòa trong phong trào chấn hưng Phật giáo ở Nam Kỳ*, Tạp chí Xưa và nay, 2015, số 464, trang 24 -25.

[9] Dương Hoàng Lộc, Bùi Hữu Nghĩa, *Chùa Tiên Linh nơi hội ngộ giữa tổ Khánh Hòa và cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc*, 2018. Kỷ yếu Hội thảo “*Chùa Tiên Linh, nơi hội ngộ giữa tổ Khánh Hòa và cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc*”, trang 710, NXB Hồng Đức, Hà Nội.

[10] Các tài liệu nghiên cứu của nhiều tác giả như Nguyễn Hữu Hiếu: *Nguyễn Sinh Huy - Chân dung một nhà Nho*, 2005. *Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc và sư Khánh Hòa trong phong trào chấn hưng Phật giáo ở Nam Kỳ*, 2018; Kỷ yếu Hội thảo “*Hòa Thượng Khánh Hòa với phong trào chấn hưng Phật giáo ở Nam Kỳ*”; Bùi Thị Thu Hà: *Kể chuyện cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc*, 2009). NXB Từ điển Bách khoa; Nguyễn Văn Hân – Thy Ngọc, 1990. *Nhà yêu nước Nguyễn Sinh Sắc*; Ban tuyên giáo tỉnh Bến Tre, 2020. Kỷ yếu Hội thảo “*Họa động và ảnh hưởng của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ở Bến Tre*”...., đã cho biết cụ Nguyễn Sinh Sắc tham gia dạy học chủ yếu cho tăng ni, phật tử, đồng thời còn khám bệnh, kê toa thuốc cho nhiều người bệnh nơi các địa phương mà cụ Sắc đã đến, và việc này kéo dài đến khi ngày cuối cùng của cuộc đời...

[11] Số công văn mật 1416, Thống đốc Nam Kỳ, 12/5/1928, TTLT QG II, TP. HCM.

[12] Trong bài nghiên cứu của hai tác giả Nguyễn Phúc Nghiệp và Nguyễn Thị Như Mai – *Có một cuộc gặp gỡ giữa Phan Chu Trinh, Nguyễn Sinh Sắc và Nguyễn Tất Thành ở Mỹ Tho khoảng 3 – 1911*, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 476, tháng 10 – 2016, trang 20 -23. Hai tác giả đã khẳng định có sự gặp gỡ lịch sử này.

Ngày nhận bài: 22/08/2021

Ngày chấp nhận đăng: 05/10/2021